TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:455/2018/QĐ-PT	*Đắk Nông, ngày 23 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Đặng Văn Thành

Các thẩm phán: Ông Phạm Trí Tuấn

Ông Nguyễn Văn Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Vi Dũng, Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 55/2018/QĐ-ST ngày 27 tháng 7 năm 2018,

Toà án nhân dân tỉnh Đắk Nông đã căn cứ quy định tại điểm a, b khoản 3 Điều 116, điểm g khoản 1 Điều 143 Luật tố tụng hành chính năm 2015 quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về việc "*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực đất đai"* giữa:

Người khởi kiện: Bà M

Địa chỉ: số 180, T, tổ dân phố 2, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

Người bị kiện: Uỷ ban nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Nông

Địa chỉ: Thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông

Đại diện theo ủy quyền: ông T - Phó Chủ tịch Uỷ ban nhân dân huyện C - Văn bản ủy quyền ngày 08/5/2018.

Tại đơn kháng cáo ngày 01 tháng 8 năm 2018 của người khởi kiện, bà M, với lý do: bà M bị bệnh rối loạn tiền đình, phải điều trị, không thể tiếp tục khởi kiện.

XÉT THẤY:

Tại Quyết định số 1792/QĐ-UBND ngày 09/11/2015 của Ủy ban nhân dân huyện C về việc hủy giá trị pháp lý giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BC 909722 do UBND huyện C cấp

ngày 31/12/2010 cho ông Phạm Văn Xuân và bà M đối với diện tích 5.081m^2, thửa đất số 55, tờ bản đồ số 31 tại xã Trúc Sơn, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

Ngày 13/11/2015, bà M khởi kiện Quyết định số 1792/QĐ-UBND ngày 09/11/2015 của Ủy ban nhân dân huyện Cư Jut.

Ngày 28/10/2016 bà M rút đơn khởi kiện và Tòa án nhân dân huyện C ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 01/2016/QĐST-HC ngày 28/10/2016.

Đến ngày 06/3/2018 bà M khởi kiện lại Quyết định số 1792/QĐ-UBND ngày 09/11/2015 của Ủy ban nhân dân huyện C.

Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính năm 2015 thì thời hiệu khởi kiện vụ án hành chính là 01 năm kể từ ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định hành chính, hành vi hành chính...

Từ ngày 13/11/2015 bà M biết được quyết định hành chính nhưng đến ngày 06/3/2018 bà M mới khởi kiện lại đối với Quyết định số 1792/QĐ-UBND ngày 09/11/2015 của Ủy ban nhân dân huyện C, là quá thời hạn 01 năm, thời hiệu khởi kiện đã hết theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

Theo quy định tại khoản 4 Điều 116 Luật tố tụng hành chính 2015 về thời hiệu khởi kiện hành chính thì thời gian có sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác không tính vào thời hiệu khởi kiện.

Bà M kháng cáo với lý do điều trị bị bệnh rối loạn tiền đình, không thể tiếp tục khởi kiện, nhưng không đưa ra tài liệu, chứng cứ về thời gian điều trị tại cơ sở y tế, nên không có cơ sở để chấp nhận.

Hội đồng xét xử phúc thẩm bác đơn kháng cáo của bà M và giữ nguyên quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm.

Căn cứ vào Điều 243 của Luật Tố tụng hành chính 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện, bà M và giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 55/2018/QĐ-ST ngày 27 tháng 7 năm 2018 của Toà án nhân dân tỉnh Đắk Nông

Giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông để trả lại đơn khởi kiện, tài liệu, chứng cứ cho đương sự nếu có yêu cầu.

2. Bà M phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hành chính phúc thẩm, đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001292 ngày 08/8/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Nông.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:
- VKSND CC tại T.p Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Nông;
- Các đương sự;
- Lưu án văn/ hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đặng Văn Thành